

**BÁO CÁO**  
**Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng của**  
**Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum năm 2021**

Thực hiện Văn bản số 912/TTr-NV3 ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra tỉnh về triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng các tháng cuối năm 2021; Sở Nội vụ báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021 tại Sở, cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Đặc điểm**

- Sở Nội vụ là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về: Tổ chức bộ máy, vị trí việc làm; biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính; vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức; chính quyền địa phương; địa giới hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã); đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và cán bộ, công chức cấp xã; những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; tổ chức hội, tổ chức phi chính phủ; văn thư, lưu trữ nhà nước; tôn giáo; thi đua - khen thưởng và công tác thanh niên.

- Về tổ chức, bộ máy: Sở Nội vụ hiện có 06 đơn vị thuộc Sở<sup>1</sup> và 01 đơn vị trực thuộc Sở<sup>2</sup> (*Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum*).

- Về biên chế: Tổng số công chức, người lao động được giao **64** người (*trong đó có 03 chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP*). Tổng số công chức hiện có mặt **59** người (*trong đó 29 nam, 30 nữ; Trình độ Đại học 48, Thạc sỹ 11*), hợp đồng lao động theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là **03** người.

- Về công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ Sở Nội vụ có **06** chi bộ trực thuộc, **54** đảng viên; Ban chấp hành Đảng bộ Sở gồm 07 đồng chí.

---

<sup>1</sup> Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức bộ máy; Phòng Công chức, viên chức; Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Thi đua - Khen thưởng; Phòng Quản lý Văn thư - Lưu trữ; Thanh tra Sở.

<sup>2</sup> Ban Tôn giáo.

## II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG

### 1. Đánh giá việc xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về PCTN

#### 1.1. Đánh giá việc lãnh đạo, chỉ đạo

Sở Nội vụ thường xuyên thực hiện quán triệt cho đảng viên, công chức, người lao động tiếp tục thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng gắn với việc thực hiện Nghị quyết hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và các văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về công tác phòng, chống tham nhũng<sup>3</sup>, việc phổ biến, quán triệt các văn bản trên được Sở Nội vụ thực hiện lồng ghép vào các buổi sinh hoạt chi bộ, giao ban hàng tuần. Qua công tác tuyên truyền, phổ biến giúp cho đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan nắm bắt được các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần tích cực trong việc ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo xây dựng và ban hành chương trình số 02/CTr-SNV ngày 15 tháng 3 năm 2021 thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2021. Đồng thời, thực hiện nghiêm Kết luận số 1663-KL/TU ngày 24/4/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Sở Nội vụ đã tổ chức quán triệt Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017 và Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công cho toàn thể CC, NLD được biết. Rà soát, sửa đổi quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý và sử dụng tài sản công tại Sở<sup>4</sup>; thực hiện nghiêm túc việc công khai tài chính định kỳ; niêm yết công khai các thủ tục hành chính theo cơ chế “1 cửa”; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong các hoạt động của cơ quan theo tinh thần Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính

---

<sup>3</sup> Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 40-KH-/TU, ngày 19/6/2017 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum về thực hiện kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3(khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; Công văn số 3459/UBND, ngày 26/12/2017; Công văn số 3579/UBND-NCXDPL của UBND tỉnh về triển khai thi hành Luật phòng chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 91-KH/TU ngày 09/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 trên địa bàn tỉnh,...

<sup>4</sup> Quyết định số 450/QĐ-SNV ngày 24 tháng 11 năm 2021 và Quyết định số 451/QĐ-SNV ngày 24 tháng 11 năm 2021.

phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập nhằm ngăn chặn các hành vi tham nhũng, tiêu cực có thể xảy ra. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và tổ chức sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Trên cơ sở các quan điểm, chủ trương, định hướng của Đảng về phòng, chống tham nhũng; Sở Nội vụ đã cụ thể hóa các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phù hợp với thực tiễn hoạt động tại cơ quan, giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước lĩnh vực được giao, góp phần phòng, chống tham nhũng hiệu quả ở cơ quan, đơn vị. Định kỳ hàng tháng, tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, rà soát những nhiệm vụ đã thực hiện, chưa thực hiện, những vướng mắc, khó khăn để bàn thống nhất giải pháp chỉ đạo tổ chức thực hiện<sup>5</sup>.

### *1.2. Đánh giá việc tổ chức thực hiện*

- Qua việc triển khai, quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đã tạo điều kiện cho công chức, người lao động nắm được chủ trương, chính sách và các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, phát huy tính tích cực trong đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí... không những nhiều, cửa quyền hay có các biểu hiện tiêu cực trong giải quyết công việc.

- Nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và phần lớn đảng viên, công chức về công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được nâng lên và tự giác gương mẫu, nghiêm túc chấp hành.

- Thực hiện các biện pháp nhằm tăng cường tiết kiệm triệt để mọi chi phí, tạo nguồn kinh phí tiết kiệm góp phần tăng thu nhập cho đội ngũ công chức, người lao động cơ quan hàng năm, ổn định an tâm công tác.

## **2. Đánh giá việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

### *2.1. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch*

- Các chủ trương, quyết định về bổ nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật công chức trong Sở đều được công khai tại các cuộc họp, chuyển qua hệ thống ioffice đến các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở biết, triển khai đến công chức. Công khai minh bạch các quy trình, thủ tục tuyển dụng công chức; điều động; chuyển chuyên; nâng lương; chuyển ngạch; khen thưởng; thành lập, kiện toàn bộ máy, tổ chức... tại trụ sở làm việc và Trang thông tin điện tử, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và công dân đến liên hệ công tác.

---

<sup>5</sup> Thể hiện qua các báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị và chương trình công tác định kỳ hằng tháng của Đảng ủy Sở Nội vụ: Báo cáo số 19-BC/ĐU ngày 10-8-2020; Báo cáo số 27-BC/ĐU ngày 15-9-2020; Báo cáo số 34-BC/ĐU ngày 09-10-2020; Báo cáo số 42-BC/ĐU ngày 09-11-2020; Báo cáo số 61-BC/ĐU ngày 09-12-2020

- Sở Nội vụ đã xây dựng quy chế làm việc của Đảng ủy Sở trước khi Giám đốc Sở thực hiện công tác cán bộ đều thông qua Đảng ủy Sở xem xét, cho chủ trương. Các chủ trương, quyết định về công tác cán bộ (*bổ nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật công chức...*) và được công khai tại các cuộc họp hoặc thông qua buổi đọc báo đầu giờ và được thông báo kết quả trên hệ thống ioffice đến các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở biết, triển khai đến toàn thể công chức, người lao động. Trong năm 2021 đã tiếp nhận 03 công chức; thực hiện thủ tục nghỉ hưu đúng tuổi đối với 01 công chức; nâng lương thường xuyên và nâng lương trước thời hạn: 12 công chức; đăng ký 03 công chức đi đào tạo cao cấp chính trị; cử 03 công chức tham gia lớp Trung cấp chính trị; 07 công chức tham gia bồi dưỡng Chuyên viên chính; 03 công chức tham gia bồi dưỡng Tiếng Bahnar.

- Tổ chức công khai tài chính định kỳ (*công khai dự toán, quý, năm 2021, kinh phí thực hiện năm 2020*) trong các cuộc Hội nghị CC, NLĐ định kỳ của Sở và trên trang Thông tin điện tử, đồng thời tổ chức niêm yết tại bảng tin cơ quan. Trong đó, công khai về tiền lương và các khoản trích theo lương; việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc; chi phúc lợi các ngày lễ, tết; chi văn phòng phẩm, chi nhiên liệu, công tác phí, chi khác... nhằm thuận tiện cho công tác giám sát của Ban Thanh tra nhân dân cũng như CC, NLĐ được biết.

- Tổ chức phân bổ kịp thời dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị trực thuộc, các đơn vị trực thuộc Sở được giao quyền tự chủ thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm đúng theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định hiện hành. Các đơn vị đã thực hiện việc sử dụng kinh phí có hiệu quả, tạo nguồn kinh phí tiết kiệm tăng thu nhập cho công chức.

- Sở Nội vụ tuân thủ đầy đủ các bước quy trình, trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra từ khâu chuẩn bị thanh tra, tiến hành thanh tra và kết thúc thanh tra theo quy định của pháp luật về thanh tra và quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ. Các kết luận thanh tra được triển khai thực hiện công khai theo quy định.

## 2.2. Kết quả cải cách hành chính năm 2021

### a. Cải cách thủ tục hành chính

- Thực hiện công khai, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công tỉnh đối với 132 thủ tục hành chính (*cấp tỉnh 88; cấp huyện 30; cấp xã 14*) theo đúng quy định; công khai **118** quy trình nội bộ (*trong đó, cấp tỉnh 88 quy trình; cấp huyện 30 quy trình*) trên Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Kon Tum, nhằm tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tiếp cận, thực hiện và giám sát việc thực hiện thủ tục hành chính ngành Nội vụ theo quy định.

- Đến nay, Sở Nội vụ có **88** thủ tục hành chính thực hiện theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (*trong đó 06 TTHC thực hiện ở mức độ 3 và 82 TTHC thực hiện ở mức độ 4*), đạt tỷ lệ 66,7% (*đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch số 1449/KH-UBND ngày 07/5/2021 đề ra*).

- Trong năm 2021, Sở Nội vụ không nhận được phản ánh kiến nghị nào của cá nhân, tổ chức đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở. Các hồ sơ

thực hiện theo cơ chế một cửa được giải quyết kịp thời, đúng quy định; bộ phận tiếp nhận có ý thức, trách nhiệm cao trong công tác phục vụ công dân, tổ chức.

- Kết quả giải quyết thủ tục hành chính năm 2021 (số liệu từ ngày 15/12/202 đến ngày 14/11/2021): Tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết là 824 hồ sơ (trong đó kỳ trước chuyển sang 525 hồ sơ, tiếp nhận trực tiếp 299 hồ sơ, không phát sinh hồ sơ tiếp nhận trực tuyến). Tổng số hồ sơ đã trả kết quả: 708/816 hồ sơ; đang giải quyết 19 hồ sơ; trả lại 97 hồ sơ (*lĩnh vực Thi đua khen thưởng 63; lĩnh vực công chức, viên chức 03; lĩnh vực tổ chức biên chế và tổ chức phi chính phủ 31*).

#### *b. Cải cách tổ chức, bộ máy*

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sở Nội vụ đã xây dựng Đề án tổ chức lại các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định và đã được phê duyệt tại Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum. Theo đó, số lượng đơn vị thuộc Sở Nội vụ tăng thêm **02** đơn vị, nhưng số lượng cơ quan trực thuộc Sở giảm **02** cơ quan; giảm **06** Phòng ở các cơ quan trực thuộc Sở.

- Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tổ chức lại các đơn vị hành chính thuộc, trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum. Sở Nội vụ đã ban hành quyết định số 87/QĐ-SNV ngày 29 tháng 3 năm 2021 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở và lề lối làm việc của Sở Nội vụ tỉnh Kon Tum, đảm bảo không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở.

#### *2.3. Kết quả việc ban hành, thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ*

- Đảng ủy Sở lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm theo quy định của Luật Đấu thầu; Nghị định 63/2014/NĐ-CP, Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ về quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị. Trình tự, thủ tục về mua sắm, thanh lý tài sản công thực hiện theo đúng trình tự, thẩm quyền đã được phân cấp tại Nghị quyết số 21/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum; đặc biệt, Giám đốc Sở thực hiện nghiêm quy định về sử dụng xe công vụ.

- Thực hiện xây dựng và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 cho các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở; thực hiện thanh quyết toán các chế độ chính sách cho công chức, người lao động và các hoạt động chi tiêu thường xuyên của cơ quan đảm bảo.

- Chỉ đạo báo cáo và thực hiện công khai tài chính; tổ chức đánh giá tình hình quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí đảm bảo theo qui định.

- Việc quản lý sử dụng tài sản công, văn phòng phẩm, điện, nước bảo đảm thực hành tiết kiệm, hiệu quả, chống lãng phí; trình tự thủ tục mua sắm đã thực hiện theo đúng quy định hiện hành; hạn chế tối đa các khoản chi hội nghị, tiếp khách, đi công tác... Giảm các khoản chi mua sắm chưa thật sự cần thiết. Đảm bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch trong hoạt động thu chi tài chính, quản lý, sử dụng biên chế, tài sản công của cơ quan.

#### *2.4. Kết quả việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức*

Thực hiện Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tham nhũng, Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch số 49/KH-SNV ngày 03 tháng 8 năm 2021 về chuyển đổi vị trí công tác năm 2021. Đến nay, đã thực hiện chuyển đổi 01/02 trường hợp<sup>6</sup>.

#### *2.5. Kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập*

Chỉ đạo thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở gắn với công khai, minh bạch về dự toán, thanh quyết toán ngân sách; chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, người lao động cơ quan. Tổ chức phân bổ kịp thời dự toán ngân sách hàng năm cho các đơn vị trực thuộc Sở. Tại Sở và các đơn vị trực thuộc Sở được giao quyền tự chủ đều thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ bảo đảm đúng theo tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định hiện hành.

Tổ chức công khai tài chính định kỳ (*công khai dự toán, công khai quyết toán đúng thời gian quy định tại các cuộc họp định kỳ của Sở và tổ chức niêm yết tại bảng tin cơ quan*). Trong đó công khai cụ thể các chỉ tiêu như: Tiền lương và các khoản trích theo lương, việc mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, chi phúc lợi các ngày lễ, tết, chi văn phòng phẩm, chi nhiên liệu, công tác phí, chi khác... nhằm thuận tiện cho công tác giám sát của Ban Thanh tra nhân dân cũng như công chức được biết.

- Trong năm 2021, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định phê duyệt danh sách công chức Sở Nội vụ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập lần đầu đối với 56 công chức và Quyết định phê duyệt danh sách công chức Sở Nội vụ có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập hàng năm đối với 22 công chức. Đồng thời, trong năm 2021, phát sinh 02 trường hợp kê khai tài sản, thu nhập lần đầu và phục vụ công tác cán bộ theo quy định tại Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018. Đến nay, Sở Nội vụ đã hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, thực hiện công khai theo quy định và đang triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo quy định; chưa nhận văn bản nào của các cơ quan, đơn vị phản ánh việc công chức của Sở thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập trái với quy định.

*2.6. Kết quả thực hiện Chỉ thị 10/TTg ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc*

---

<sup>6</sup> Ông Nguyễn Đức Phán, Kế toán viên Sở sang Phòng Công chức, viên chức

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực thi công vụ đối với công chức thuộc thẩm quyền quản lý, nhất là công chức giải quyết công việc liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích chính đáng, thiết thực của tổ chức, công dân. Ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời những công chức có hành vi tiêu cực, những nhiều, gây phiền hà đối với tổ chức, công dân.

Phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân, đoàn thể cơ quan trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc việc niêm yết công khai TTHC tại trụ sở, qua dịch vụ bưu chính công ích tại nơi giải quyết TTHC, trên trang TTĐT của Sở Nội vụ và cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh; cử công chức ra trực và thực hiện việc tiếp nhận TTHC tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh. Thực hiện nghiêm 100% việc trao đổi văn bản điện tử giữa các cơ quan hành chính và đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định về công bố TTHC<sup>7</sup>.

Sở Nội vụ không để xảy ra trường hợp công chức, người lao động có hành vi những nhiều, gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp đến liên hệ công tác cũng như trong giải quyết công việc chuyên môn tại cơ quan, đơn vị. Các hồ sơ thực hiện theo cơ chế một cửa được thực hiện đảm bảo quy trình, đúng quy định.

*2.7. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*

Đảng ủy và Lãnh đạo Sở thường xuyên triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng, gắn công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nêu cao trách nhiệm trong việc chỉ đạo thực hiện công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi quản lý của Sở. Trong năm 2021, không có trường hợp người phản ánh liên quan đến hành vi tiêu cực bị trả thù, trù dập.

### **III. NHẬN XÉT, KIẾN NGHỊ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHƯNG**

#### **1. Đánh giá chung tiến triển của công tác PCTN năm 2021**

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm chống lãng phí được Đảng ủy Sở

---

<sup>7</sup> Quyết định số 311/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh về công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa ngành Nội vụ thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum đối với 132 TTHC; Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 19/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Văn thư và Lưu trữ nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Kon Tum đối với 03 thủ tục; Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 10/9/2021 của UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Nội vụ đối với 118 TTHC.

Nội vụ thực hiện thường xuyên, kịp thời và đã cụ thể hóa bằng các chương trình, kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm, chống lãng phí cho từng lĩnh vực cụ thể.

- Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Đảng ủy Sở Nội vụ, đặc biệt là ý chí quyết tâm, trách nhiệm của người đứng đầu (*đồng chí Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Nội vụ*) đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí và thực hành tiết kiệm chống lãng phí đã nâng cao một bước về nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức đảng, đảng viên, công chức và tự giác gương mẫu, nghiêm túc chấp hành.

## **2. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện công tác PCTN**

- Công tác thông tin, tuyên truyền về phòng, chống tham nhũng, lãng phí tại Đảng bộ và trong cơ quan có lúc chưa đầy đủ, nên đảng viên, công chức, người lao động Sở Nội vụ chưa thấy hết được ý nghĩa, kết quả tích cực của công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Việc tự phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị còn hạn chế; chưa kịp thời phát hiện, đấu tranh với những trường hợp có dấu hiệu tham nhũng, lãng phí hoặc nạn “tham nhũng vặt” trong cơ quan.

## **3. Đề xuất giải pháp để tiếp tục tăng cường thực hiện, nâng cao hiệu quả các giải pháp PCTN nhằm thực sự ngăn chặn, đẩy lùi được tệ nạn tham nhũng trong thời gian tới ở địa phương**

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức về lối sống, đạo đức cho công chức; chú trọng giáo dục về bản lĩnh chính trị, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức tự phê bình và phê bình; tự giác trong rèn luyện cần, kiệm, liêm, chính giữ gìn phẩm chất, xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Thực hiện chặt chẽ công tác phối hợp và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và toàn thể công chức trong PCTN; xử lý nghiêm, triệt để các hành vi, vụ việc tham nhũng. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở phải nêu cao tính tiên phong, gương mẫu để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN; phải chịu trách nhiệm khi xảy ra tham nhũng tại đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Tăng cường thực hiện các biện pháp PCTN, triển khai đến công chức thuộc cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác PCTN.

- Tiếp tục hoàn thiện và thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý nghiêm minh các tập thể, cá nhân tham nhũng; ngăn chặn có hiệu quả tệ "tham nhũng vặt".



- Tăng cường chỉ đạo kiểm tra, kiểm soát có hiệu quả việc kê khai tài sản, thu nhập có người có chức vụ, quyền hạn; cải cách hành chính và xây dựng đội ngũ công chức, đảng viên đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

- Công chức phải thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020 theo Bộ chỉ số của Thanh tra Chính phủ của Sở Nội vụ./.

***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, HCTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đoàn Văn Minh**